



BẢNG GIÁ

(áp dụng từ 01.5.2026)

IDEC

Think Automation and beyond...

Đèn báo phẳng $\Phi 22$	Mã hàng	Màu	Số lượng đặt theo hộp	Đơn giá (VNĐ)
Đèn báo 220V AC/DC				
	YW1P-1EQM3R	đỏ	5	90.000
	YW1P-1EQM3Y	vàng	5	90.000
	YW1P-1EQM3G	xanh lá	5	104.000
	YW1P-1EQM3S	xanh dương	5	104.000
	YW1P-1EQM3W	trắng	5	102.000
	YW1P-1EQM3PW	trắng sáng	5	121.000
	YW1P-1EQM3A	hồ phách	5	102.000
Đèn báo 24V AC/DC				
	YW1P-1EQ4R	đỏ	5	90.000
	YW1P-1EQ4Y	vàng	5	90.000
	YW1P-1EQ4G	xanh lá	5	104.000
	YW1P-1EQ4S	xanh dương	5	121.000
	YW1P-1EQ4W	trắng	5	107.000
	YW1P-1EQ4PW	trắng sáng	5	121.000
	YW1P-1EQ4A	hồ phách	5	103.000
Đèn báo 110V AC/DC				
	YW1P-1EQHR	đỏ	5	107.000
	YW1P-1EQHY	vàng	5	107.000
	YW1P-1EQHG	xanh lá	5	121.000
	YW1P-1EQHS	xanh dương	5	128.000
	YW1P-1EQHPW	trắng sáng	5	128.000
	YW1P-1EQHA	hồ phách	5	110.000
Đèn báo UNIBODY 220V AC				
	YW1P-1UQM3R	đỏ	5	84.000
	YW1P-1UQM3Y	vàng	5	84.000
	YW1P-1UQM3G	xanh lá	5	92.000
	YW1P-1UQM3S	xanh dương	5	92.000
	YW1P-1UQM3W	trắng	5	99.000
	YW1P-1UQM3PW	trắng sáng	5	124.000
	YW1P-1UQM3A	hồ phách	5	99.000
Đèn báo UNIBODY 24V AC/DC				
	YW1P-1UQ4R	đỏ	5	89.000
	YW1P-1UQ4Y	vàng	5	89.000
	YW1P-1UQ4G	xanh lá	5	100.000
	YW1P-1UQ4S	xanh dương	5	109.000
	YW1P-1UQ4W	trắng	5	96.000
	YW1P-1UQ4PW	trắng sáng	5	124.000
	YW1P-1UQ4A	hồ phách	5	96.000



Nút nhấn không đèn $\Phi 22$	Mã hàng	Màu	Tiếp điểm	Số lượng đặt theo hộp	Đơn giá (VNĐ)
Nút nhấn nhả, không đèn, $\Phi 22$					
	YW1B-M1E01R	đỏ	1NC	5	77.000
	YW1B-M1E10R	đỏ	1NO	5	77.000
	YW1B-M1E10Y	vàng	1NO	5	77.000
	YW1B-M1E10G	xanh lá	1NO	5	77.000
	YW1B-M1E10B	đen	1NO	5	89.000
	YW1B-M1E10S	xanh dương	1NO	5	96.000
	YW1B-M1E10W	trắng	1NO	5	96.000
	YW1B-M1E11R	đỏ	1NO + 1NC	5	125.000
	YW1B-M1E11Y	vàng	1NO + 1NC	5	134.000
	YW1B-M1E11G	xanh lá	1NO + 1NC	5	125.000
	YW1B-M1E11B	đen	1NO + 1NC	5	138.000
	YW1B-M1E11S	xanh dương	1NO + 1NC	5	138.000
	YW1B-M1E11W	trắng	1NO + 1NC	5	138.000
Nút nhấn giữ, không đèn, $\Phi 22$					
	YW1B-A1E01R	đỏ	1NC	5	135.000
	YW1B-A1E10R	đỏ	1NO	5	135.000
	YW1B-A1E10Y	vàng	1NO	5	135.000
	YW1B-A1E10G	xanh lá	1NO	5	135.000
	YW1B-A1E10B	đen	1NO	5	135.000
	YW1B-A1E10S	xanh dương	1NO	5	135.000
	YW1B-A1E10W	trắng	1NO	5	135.000
	YW1B-A1E11R	đỏ	1NO + 1NC	5	174.000
	YW1B-A1E11Y	vàng	1NO + 1NC	5	174.000
	YW1B-A1E11G	xanh lá	1NO + 1NC	5	174.000
	YW1B-A1E11B	đen	1NO + 1NC	5	174.000
	YW1B-A1E11S	xanh dương	1NO + 1NC	5	174.000
	YW1B-A1E11W	trắng	1NO + 1NC	5	174.000
Nút dừng khẩn $\Phi 22$					
	YW1B-V4E01R	đỏ	1NC	5	125.000

Nút nhấn có đèn $\Phi 22$	Mã hàng	Màu	Tiếp điểm	Số lượng đặt theo hộp	Đơn giá (VNĐ)
Nút nhấn nhỏ, có đèn, 220V AC/DC					
	YW1L-M2E01QM3R	đỏ	1NC	5	179.000
	YW1L-M2E10QM3R	đỏ	1NO	5	179.000
	YW1L-M2E10QM3Y	vàng	1NO	5	195.000
	YW1L-M2E10QM3G	xanh lá	1NO	5	210.000
	YW1L-M2E11QM3R	đỏ	1NO + 1NC	5	220.000
	YW1L-M2E11QM3Y	vàng	1NO + 1NC	5	251.000
	YW1L-M2E11QM3G	xanh lá	1NO + 1NC	5	255.000
Nút nhấn nhỏ, có đèn, 24V AC/DC					
	YW1L-M2E01Q4R	đỏ	1NC	5	184.000
	YW1L-M2E10Q4R	đỏ	1NO	5	194.000
	YW1L-M2E10Q4Y	vàng	1NO	5	194.000
	YW1L-M2E10Q4G	xanh lá	1NO	5	210.000
	YW1L-M2E11Q4R	đỏ	1NO + 1NC	5	243.000
	YW1L-M2E11Q4Y	vàng	1NO + 1NC	5	243.000
	YW1L-M2E11Q4G	xanh lá	1NO + 1NC	5	285.000
Nút nhấn giữ, có đèn, 220V AC/DC					
	YW1L-A2E01QM3R	đỏ	1NC	5	242.000
	YW1L-A2E10QM3R	đỏ	1NO	5	242.000
	YW1L-A2E10QM3Y	vàng	1NO	5	242.000
	YW1L-A2E10QM3G	xanh lá	1NO	5	264.000
Nút nhấn giữ, có đèn, 24V AC/DC					
	YW1L-A2E01Q4R	đỏ	1NC	5	243.000
	YW1L-A2E10Q4R	đỏ	1NO	5	243.000
	YW1L-A2E10Q4Y	vàng	1NO	5	243.000
	YW1L-A2E10Q4G	xanh lá	1NO	5	285.000

Nút nhấn có đèn $\Phi 22$	Mã hàng	Màu	Tiếp điểm	Số lượng đặt theo hộp	Đơn giá (VNĐ)
Nút nhấn nhỏ, có đèn, 220V AC/DC					
	YW1L-MF2E01QM3R	đỏ	1NC	5	275.000
	YW1L-MF2E10QM3R	đỏ	1NO	5	304.000
	YW1L-MF2E10QM3Y	vàng	1NO	5	304.000
	YW1L-MF2E10QM3G	xanh lá	1NO	5	311.000
	YW1L-MF2E11QM3R	đỏ	1NO + 1NC	5	328.000
	YW1L-MF2E11QM3Y	vàng	1NO + 1NC	5	351.000
	YW1L-MF2E11QM3G	xanh lá	1NO + 1NC	5	367.000
Nút nhấn nhỏ, có đèn, 24V AC/DC					
	YW1L-MF2E01Q4R	đỏ	1NC	5	297.000
	YW1L-MF2E10Q4R	đỏ	1NO	5	297.000
	YW1L-MF2E10Q4Y	vàng	1NO	5	297.000
	YW1L-MF2E10Q4G	xanh lá	1NO	5	333.000
	YW1L-MF2E11Q4R	đỏ	1NO + 1NC	5	331.000
	YW1L-MF2E11Q4Y	vàng	1NO + 1NC	5	341.000
	YW1L-MF2E11Q4G	xanh lá	1NO + 1NC	5	383.000
Nút nhấn giữ, có đèn, 220V AC/DC					
	YW1L-AF2E01QM3R	đỏ	1NC	5	351.000
	YW1L-AF2E10QM3R	đỏ	1NO	5	351.000
	YW1L-AF2E10QM3Y	vàng	1NO	5	351.000
	YW1L-AF2E10QM3G	xanh lá	1NO	5	383.000
Nút nhấn giữ, có đèn, 24V AC/DC					
	YW1L-AF2E01Q4R	đỏ	1NC	5	341.000
	YW1L-AF2E10Q4R	đỏ	1NO	5	341.000
	YW1L-AF2E10Q4Y	vàng	1NO	5	341.000
	YW1L-AF2E10Q4G	xanh lá	1NO	5	383.000

Công tắc xoay $\Phi 22$	Mã hàng	Loại	Tiếp điểm	Số lượng đặt theo hộp	Đơn giá (VNĐ)
Công tắc xoay					
	YW1S-2E10	Núm vặn, 2 vị trí	1NO	5	95.000
	YW1S-2E11	Núm vặn, 2 vị trí	1NO-1NC	5	142.000
	YW1S-3E20	Núm vặn, 3 vị trí	2NO	5	136.000
Công tắc xoay có khóa					
	YW1K-2AE10	Chìa khóa, 2 vị trí	1NO	5	298.000
	YW1K-2AE11	Chìa khóa, 2 vị trí	1NO-1NC	5	350.000
	YW1K-3AE20	Chìa khóa, 3 vị trí	2NO	5	350.000
Dòng A6 $\Phi 16$					
Mã hàng					
Màu					
Điện áp /Tiếp điểm					
Số lượng đặt theo hộp					
Đơn giá (VNĐ)					
Đèn báo, $\Phi 16$, loại tròn					
	AL6M-P4RC	đỏ	24 VDC	5	164.000
	AL6M-P4YC	vàng	24 VDC	5	164.000
	AL6M-P4GC	xanh lá	24 VDC	5	183.000
Nút nhấn nhả, không đèn, $\Phi 16$, loại tròn					
	AB6M-M1RC	đỏ	1NO + 1NC	5	166.000
	AB6M-M1YC	vàng	1NO + 1NC	5	166.000
	AB6M-M1GC	xanh lá	1NO + 1NC	5	166.000
Nút nhấn có đèn, $\Phi 16$, 24VDC, loại tròn					
	AL6M-M14RC	đỏ	1NO + 1NC	5	197.000
	AL6M-M14YC	vàng	1NO + 1NC	5	197.000
	AL6M-M14GC	xanh lá	1NO + 1NC	5	197.000
	AL6M-M24RC	đỏ	2NO + 2NC	5	274.000
	AL6M-M24YC	vàng	2NO + 2NC	5	303.000
	AL6M-M24GC	xanh lá	2NO + 2NC	5	299.000
Công tắc xoay, $\Phi 16$, loại tròn					
	AS6M-2Y1C	đỏ	1NO + 1NC	5	268.000

Phụ kiện	Mã hàng	Màu	Điện áp	Số lượng đặt theo hộp	Đơn giá (VNĐ)
Bóng đèn LED					
	LSED-M3RN	đỏ	220V AC/DC	1	94.000
	LSED-M3YN	vàng	220V AC/DC	1	94.000
	LSED-M3GN	xanh lá	220V AC/DC	1	123.000
	LSED-M3SN	xanh dương	220V AC/DC	1	158.000
	LSED-2RN	đỏ	24V AC/DC	1	94.000
	LSED-2YN	vàng	24V AC/DC	1	94.000
	LSED-2GN	xanh lá	24V AC/DC	1	123.000
	LSED-2SN	xanh dương	24V AC/DC	1	158.000
Tiếp điểm phụ					
	YW-E10	Tiếp điểm đơn 1NO		10	45.000
	YW-E01	Tiếp điểm đơn 1NC		10	45.000
	YW-EW20	Tiếp điểm đôi 2NO		10	150.000
	YW-EW02	Tiếp điểm đôi 2NC		10	150.000
	YW-EW11	Tiếp điểm đôi 1NO + 1NC		10	150.000
Hộp nút dừng khẩn					
	FB1W-111Y	Hộp nhựa, 1 lỗ, màu vàng		1	571.000
	FB1W-111Z	Hộp nhựa, 1 lỗ, màu beize		1	571.000

Relay	Mã hàng	Mô tả	Số lượng đặt theo hộp	Đơn giá (VNĐ)
Relay RJ1S				
	RJ1S-CL-D24	5 chân dẹp, có đèn, 12A/24V DC	10	125.000
	RJ1S-CL-A24	5 chân dẹp, có đèn, 12A/24V AC	10	142.000
	RJ1S-CL-A110	5 chân dẹp, có đèn, 12A/110V AC	10	130.000
	RJ1S-CL-A230	5 chân dẹp, có đèn, 12A/230V AC	10	156.000
Relay RJ2S				
	RJ2S-CL-D24	8 chân dẹp, có đèn, 8A/24V DC	10	134.000
	RJ2S-CL-A24	8 chân dẹp, có đèn, 8A/24V AC	10	156.000
	RJ2S-CL-A110	8 chân dẹp, có đèn, 8A/110V AC	10	142.000
	RJ2S-CL-A230	8 chân dẹp, có đèn, 8A/230V AC	10	166.000
Relay RN2S				
	RN2S-NL-D24	8 chân dẹp, có đèn, 5A/24V DC	20	125.000
	RN2S-NL-A24	8 chân dẹp, có đèn, 5A/24V AC	20	135.000
	RN2S-NL-A115	8 chân dẹp, có đèn, 5A/115V AC	20	135.000
	RN2S-NL-A230	8 chân dẹp, có đèn, 5A/230V AC	20	125.000
Relay RN4S				
	RN4S-NL-D24	14 chân dẹp, có đèn, 3A/24V DC	20	140.000
	RN4S-NL-A24	14 chân dẹp, có đèn, 3A/24V AC	20	149.000
	RN4S-NL-A115	14 chân dẹp, có đèn, 3A/115V AC	20	149.000
	RN4S-NL-A230	14 chân dẹp, có đèn, 3A/230V AC	20	140.000
Relay RU2S				
	RU2S-D24	8 chân dẹp, có đèn, 10A/24V DC	10	177.000
	RU2S-A24	8 chân dẹp, có đèn, 10A/24V AC	10	198.000
	RU2S-A110	8 chân dẹp, có đèn, 10A/110V AC	10	180.000
	RU2S-A220	8 chân dẹp, có đèn, 10A/220V AC	10	169.000
Relay RU4S				
	RU4S-D24	14 chân dẹp, có đèn, 6A/24V DC	10	205.000
	RU4S-A24	14 chân dẹp, có đèn, 6A/24V AC	10	232.000
	RU4S-A110	14 chân dẹp, có đèn, 6A/110V AC	10	212.000
	RU4S-A220	14 chân dẹp, có đèn, 6A/220V AC	10	196.000

Relay	Mã hàng	Mô tả	Số lượng đặt theo hộp	Đơn giá (VNĐ)
Relay RH2B				
	RH2B-ULDC24	8 chân dẹp lớn, có đèn, 10A/24V DC	10	219.000
	RH2B-ULAC24	8 chân dẹp lớn, có đèn, 10A/24V AC	10	239.000
	RH2B-ULAC110-120	8 chân dẹp lớn, có đèn, 10A/110V AC	10	217.000
	RH2B-ULAC220-240	8 chân dẹp lớn, có đèn, 10A/220V AC	10	227.000
Relay RH4B				
	RH4B-ULDC24	14 chân dẹp lớn, có đèn, 10A/24V DC	10	597.000
	RH4B-ULAC24	14 chân dẹp lớn, có đèn, 10A/24V AC	10	752.000
	RH4B-ULAC110	14 chân dẹp lớn, có đèn, 10A/110V AC	10	543.000
	RH4B-ULAC220	14 chân dẹp lớn, có đèn, 10A/220V AC	10	717.000
Timer				
	GE1A-B30HA220	Timer On delay, 220VAC (0.3s - 3s, 3s - 30s, 0.3m - 3m, 3m - 30m, 0.3h - 3h, 3h - 30h)	1	776.000
	GE1A-B30HAD24	Timer On delay, 24 VDC (0.3s - 3s, 3s - 30s, 0.3m - 3m, 3m - 30m, 0.3h - 3h, 3h - 30h)	1	800.000
	GT3A-3AF20	Timer đa chức năng, 100-240VAC, 0.1s-180h	1	1.197.000
	GT3A-3AD24	Timer đa chức năng, 24VDC, 0.1s-180h	1	1.076.000
Đế				
	SJ1S-05BS	Đế cho RJ1S	10	87.000
	SJ2S-05BS	Đế cho RJ2S	10	105.000
	SN2S-05D	Đế cho RU2S, RN2S, GT5Y-2	10	66.000
	SN4S-05D	Đế cho RU4S, RN4S, GT5Y-4	10	69.000
	SH2B-05B	Đế cho RH2B	20	113.000
	SH4B-05B	Đế cho RH4B	10	196.000
	SR2P-06B	Đế cho Timer GE1A, GT3A, GT3S	20	91.000